

Bản án số: 150/2021/HS-ST
Ngày: 17 - 06 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Ông Nguyễn Văn Đông

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 19/04/2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐÌNH G, sinh năm 1993. HKTT và Chỗ ở : Số A ngõ Đ, TDP số C, Phường T, Nam Từ Liêm, Hà Nội; nghề nghiệp: Tự Do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình X và bà Đào Thị Th; Vợ: Đỗ Thị H; Có 03 con: Lớn SN 2013, nhỏ SN 2018; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 579 ngày 06/10/2020 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 22/9/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 30/9/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. NGUYỄN ĐÌNH S, sinh năm 1973. HKTT và chỗ ở: Tổ R, Phường T, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình B (Chết) và bà Nguyễn Thị N (Chết); Vợ: Nguyễn Thị Lan; Có 02 con: lớn SN 1998, nhỏ SN 2003; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 577 ngày 06/10/2020 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 21/9/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 30/9/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3. NGUYỄN QUỲNH H , sinh năm 1989. HKTT và chỗ ở: Thôn E T, xã T, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị Th; Chồng: Lâm Văn Đ (đã ly hôn); Có 01 con SN 2007; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 578 ngày 06/10/2020 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 21/9/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 30/9/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Xuân Th1- SN: 1987

HKTT: Khu L xã S, huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/9/2020, Đội CSHS Công an quận Long Biên làm việc tại khu vực Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội phát hiện đối tượng Nguyễn ĐÌNH S có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác kiểm tra hành chính Sự phát hiện Sự có nhiều tin nhắn mua bán số lô số đề qua tin nhắn điện thoại. Tổ công tác đưa Sự về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8+ số IMEI1: 359116080014104; IMEI2:359117080014102 thu giữ của Sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 353012092119245 thu giữ của Thành.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 013988005498317 thu giữ của H .

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định như sau: Nguyễn ĐÌNH S làm nghề lao động tự do ở đường Khuất Duy Tiến và có quen Nguyễn Quỳnh H (SN: 1989; HKTT: xã Tân Thành, Hàm Yên, Tuyên Quang), Hà Xuân Th1(SN: 1987; HKTT: Khu 7 xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ) và Quyền (chưa xác định nhân thân lai lịch), Sự biết các đối tượng này có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức mua số lô số đề nên Sự nảy sinh ý định tổ chức cho các đối tượng đánh bạc để hưởng lợi. Sau đó Sự chủ động bàn bạc với Nguyễn Đình G (là cháu họ của Sự) về việc nhận bán các số lô số đề của các con bạc thì G đồng ý sẽ nhận lại các số lô số đề của các con bạc từ Sự. Sau khi thống nhất với G xong, Sự đã bán cho H , Quyền, Thành số lô số đề với giá 23.000 đồng/01 điểm lô, nếu thắng sẽ được 80.000 đồng/1 điểm. Người mua sẽ được chọn 02 con số bất kỳ từ 00 đến 99 (không giới hạn số chọn và số lượng điểm) lấy 02 số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 của kết

quả xổ số Miền bắc mở thưởng trong ngày đánh bạc để làm căn cứ thắng thua tại ngày đánh bạc. Tỷ lệ thắng đề là 1 ăn 70, người mua sẽ được chọn 02 con số bất kỳ từ 00 đến 99 (không giới hạn số tiền mua) lấy 02 số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày đánh bạc để làm căn cứ thắng thua tại ngày đánh bạc. Đồng thời Sự thống nhất với G về giá lô Sự chuyển lại cho G là 22.300 đồng/1 điểm (Sự sẽ hưởng chênh lệch 700 đồng/1 điểm), Sự sẽ nhận được 10% số tiền con bạc bỏ ra mua 01 số đề (Con bạc đánh 100.000 đồng thì Sự được hưởng 10.000 đồng và chuyển cho G 90.000 đồng). Đến khoảng 15h30 ngày 21/9/2020, khi Sự đang ở cổng bệnh viện Đa khoa Đức Giang thì Thành nhắn tin cho Sự vào số điện thoại mua 150 điểm số lô 97 và 50 điểm số lô 79 với số tiền là 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc ngày 21/9/2020 Hà Xuân Th1 không trúng số lô nào. Tổng số tiền Thành đánh bạc ngày 21/9/2020 là 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau đó H nhắn tin mua các số lô 05; 50 mỗi số 50 điểm tương đương số tiền 2.300,000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng), số lô 69,96 mỗi số lô 100 điểm tương đương số tiền 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), ngoài ra H mua các số đề 78,93,88,89 mỗi số 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) tương đương số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Tổng số tiền H mua số lô, số đề ngày 21/9/2020 là 8.900.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc ngày 21/9/2020 Nguyễn Quỳnh H trúng 100 điểm số lô 96 được 8.000.000đ. Tổng số tiền H đánh bạc ngày 21/9/2020 là 16.900.000đ (Mười sáu triệu chín trăm nghìn đồng). Quyền nhắn tin mua 400 điểm số lô 29 tương đương số tiền 9.200.000 đồng (chín triệu hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra Quyền mua các số đề 78,88 mỗi số 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tương đương số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), tổng số tiền Quyền mua số lô, số đề là 10.000.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc ngày 21/9/2020 Quyền trúng 400 điểm số lô 29 được 32.000.000đ. Tổng số tiền Quyền đánh bạc ngày 21/9/2020 là 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng). Sau khi nhận bán các số lô số đề ở trên Sự chuyển lại toàn bộ các tin nhắn trên cho G. Vì vậy tổng số tiền Sự Tổ chức đánh bạc là: 63.500.000đ (sáu mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng); Số tiền G Tổ chức đánh bạc thực tế là: 60.350.000đ (sáu mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đối với chiếc điện thoại G dùng để đánh bạc hiện chưa thu giữ được. Số tiền này các đối tượng chưa đưa tiền và thanh toán thắng thua cho nhau, vì theo thỏa thuận sẽ thanh toán thắng thua vào ngày hôm sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 58/CT - VKS ngày 15/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Nguyễn Đình G và Nguyễn ĐÌNH S** về tội Tổ chức đánh bạc theo Điểm c Khoản 1 Điều 322 BLHS, **Nguyễn Quỳnh H** về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị

cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo **Nguyễn Đình G** và **Nguyễn ĐÌNH S** đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức Đánh bạc theo Điểm c Khoản 1 Điều 322, hành vi của bị cáo **Nguyễn Quỳnh H** đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Đình G** và **Nguyễn ĐÌNH S**.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Quỳnh H**.

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo **Nguyễn Đình G** mức án từ **18** đến **20** tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **36** đến **40** tháng.
- Bị cáo **Nguyễn ĐÌNH S** mức án từ **16** đến **18** tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **32** đến **36** tháng.
- Bị cáo **Nguyễn Quỳnh H** mức án từ **10** đến **12** tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **20** đến **24** tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung S8+ thu giữ của bị cáo S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 353012092119245 thu giữ của Hà Xuân Thành, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 013988005498317 thu giữ của bị cáo H.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo **Nguyễn Đình G** , **Nguyễn ĐÌNH S** và **Nguyễn Quỳnh H** tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/9/2020 tại khu vực Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn ĐÌNH S có hành vi Tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại thì bị bắt. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là: 63.500.000đ (Sáu mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Ngày 21/9/2020, bị cáo Nguyễn Đình G có hành vi Tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với Nguyễn ĐÌNH S tại khu vực Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội, thì bị Công an quận Long Biên, Hà Nội bắt giữ. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là: 60.350.000đ (**Sáu mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng**).

Các bị cáo Nguyễn Đình G và Nguyễn ĐÌNH S không được hưởng lợi gì trong việc Tổ chức đánh bạc vì các con bạc trúng lô nhiều và chưa thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 21/9/2020 tại khu vực Bệnh Viện Đa khoa Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Quỳnh H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số lô, số đề thì bị công an quận Long Biên, Hà Nội bắt giữ. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là **16.900.000đ** (Mười sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Đình G** và **Nguyễn ĐÌNH S** đã cấu thành tội Tổ chức đánh bạc tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 322 , hành vi của bị cáo **Nguyễn Quỳnh H** đã cấu thành tội Đánh bạc tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Nguyễn Đình G , Nguyễn ĐÌNH S và Nguyễn Quỳnh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Đình G và Nguyễn ĐÌNH S lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Quỳnh H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vì vậy được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung S8+ thu giữ của bị cáo S, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 353012092119245 thu giữ của Hà Xuân Thành, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 013988005498317 thu giữ của bị cáo H do các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho thi hành trả lại bị cáo H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] – Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Quyền, do S, khai chỉ biết Quyền làm nghề lái xe tắc xi của hãng Sao thủ đô và dùng số điện thoại 0374425809 để nhắn tin mua số lô, số đề của S, còn cụ thể tên tuổi đầy đủ và địa chỉ ở đâu S không biết. Xác minh tại

Công ty taxi Sao thủ đô cung cấp không có nhân viên nào có tên là Quyền. Số điện thoại 0374425809 quá trình xác minh tại Tập đoàn viễn thông Viettel xác định chủ thuê bao đứng tên là bà Đoàn Thị Chung (SN: 1958; HKTT: Phường Lê Lợi, Thành Phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang), xác minh tại địa chỉ trên gia đình bà Chung chỉ có hộ khẩu ở đây, còn hiện nay gia đình bà cùng gia đình sinh sống ở đâu địa phương không nắm được, gia đình bà cũng không có ai tên là Quyền. Cơ quan điều tra đã rà soát tại khu vực bãi đỗ xe đón trả khách tại khu vực đường Khuất Duy Tiến nhưng chưa xác định được đối tượng tên Quyền như Sự đã khai. Cơ quan Điều tra công an quận Long Biên, Hà Nội tiếp tục điều tra đối với đối tượng tên Quyền, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Hà Xuân Th1 số tiền tham gia đánh bạc ngày 21/9/2020 là 4.600.000đ. Xét hành vi trên của Hà Xuân Th1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ.

[10] - Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[11] - Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G và Nguyễn ĐÌNH S phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Nguyễn Quỳnh H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 322 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình G 16 (Mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (Ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn ĐÌNH S 14 (Mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình G và Nguyễn ĐÌNH S cho UBND phường Trung Văn – quận Nam Từ Liêm - Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quỳnh H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quỳnh H cho UBND xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung S8+ thu giữ của bị cáo Sự, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 353012092119245 thu giữ của Hà Xuân Thành, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI: 013988005498317 thu giữ của bị cáo H.

- Cho thi hành trả lại bị cáo H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/03/2021)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam